

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN LỊCH SỬ

Ngày thi: 10/3/2013

(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)

Câu 1: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Những lí do ra đời của nhà nước Văn Lang: <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất phát triển, xã hội xuất hiện giàu – nghèo. + Nhu cầu phòng chống lũ lụt để bảo vệ sản xuất ở vùng lưu vực các sông lớn. + Nhu cầu giải quyết các cuộc xung đột giữa các bộ lạc, tộc người. 	0,5 0,25 0,25
* Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang:	
<pre> graph TD HV[Hùng Vương Lạc hầu – Lạc tướng (trung ương)] --> LT1[Lạc tướng (bộ)] HV --> LT2[Lạc tướng (bộ)] LT1 --> BC1[Bồ chính (chiềng, chạ)] LT1 --> BC2[Bồ chính (chiềng, chạ)] LT2 --> BC3[Bồ chính (chiềng, chạ)] </pre>	0,25 0,25 0,5
* Nhận xét: Nhà nước sơ khai, đơn giản, chỉ có vài chức quan, nhà nước có 3 cấp (trung ương - bộ - địa phương), chưa có pháp luật, chưa có quân đội, khi có chiến tranh mọi người cùng chiến đấu...	1,0

Câu 2: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Cách đánh giặc độc đáo của Lý Thường Kiệt: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động đem quân qua đất Tống, tiến công trước để tự vệ - Xây dựng phòng tuyến phòng thủ, làm địch suy yếu. Khi địch suy yếu tấn công bất ngờ. - Dùng thơ văn để đánh địch, đánh vào tinh thần địch... - Chủ động giảng hòa cho địch rút về nước để đảm bảo mối quan hệ hoà hiếu giữa hai nước sau chiến tranh. Đó là truyền thống nhân đạo của dân tộc ta. 	0,5 0,5 0,5 0,5
* Cuộc tiến công năm 1075 của Lý Thường Kiệt là cuộc tiến công tự vệ vì: <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc tiến công năm 1075 diễn ra rất nhanh, mục tiêu tấn công chỉ nhằm vào các căn cứ quân sự, kho tàng, quân lương mà nhà Tống chuẩn bị để xâm lược Đại Việt. 	0,5

- Sau khi thực hiện mục đích của mình, quân ta nhanh chóng rút về nước.	0,5
---	-----

Câu 3: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Nguyên nhân:	
- Do sự lãnh đạo còn hạn chế, chiến lược và chiến thuật sai lầm...	
- Chưa đáp ứng triệt để nguyện vọng của nhân dân mà chủ yếu là nông dân.	1,0
- Phong Trào Cần Vương nổ ra lẻ tẻ, rời rạc, thiếu sự chỉ huy thống nhất.	
Trong khi đó, thực dân Pháp đã củng cố được nền thống trị ở Việt Nam	1,0
* Ý Nghĩa:	
- Phong Trào Cần Vương thể hiện tinh thần yêu nước của tầng lớp văn thân sĩ phu và giai cấp nông dân.	0,5
- Cố vữ tinh thần yêu nước của nhân dân ta đầu thế kỉ XX.	0,5

Câu 4: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Giai cấp công nhân:	
- Ra đời sớm, trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai tăng về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ công nhân công nghiệp...	0,5
- Bị áp bức bóc lột nặng nề, tập trung phần lớn ở các vùng mỏ, đồn điền cao su và các thành phố lớn.	0,5
* Giai cấp nông dân:	
- Chiếm hơn 90% dân số, bị áp bức bóc lột nặng nề. Bị bần cùng hóa, phá sản trên quy mô lớn. Một bộ phận nhỏ trở thành công nhân, đại bộ phận phải sống cuộc đời tá điền cực nhọc.	0,5
- Là lực lượng hăng hái và đồng đảo nhất của cách mạng.	0,5
* Đặc điểm của giai cấp công nhân:	
- Có quan hệ tự nhiên gắn bó với nông dân. Chịu 3 tầng áp bức bóc lột...	0,25
- Ké thừa truyền thống yêu nước của dân tộc...	0,25
- Sớm tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lê-nin và ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới....	0,25
- Sớm trở thành lực lượng chính trị độc lập, thống nhất, tự giác trong cả nước, trên cơ sở đó nhanh chóng vươn lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng.	0,25

Câu 5: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
- Với tư cách là người thay mặt Quốc tế cộng sản, là người có quyền quyết định mọi vấn đề của cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã chủ động triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng.	0,5
- Người đã thống nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam thành một đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.	0,5
- Nguyễn Ái Quốc là người soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, bao gồm Chính cương văn tắt và Sách lược văn tắt, được Hội nghị thành lập Đảng thông qua.	0,5
- Nguyễn Ái Quốc là người sáng lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.	0,5

Câu 6: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Hoàn cảnh ra đời của ASEAN:	

<ul style="list-style-type: none"> Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển đất nước và hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực. 	0,75
<ul style="list-style-type: none"> Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và Xin-ga-po. 	0,75
<p>* Mục tiêu hoạt động của ASEAN:</p> <p>Hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực</p>	0,5
<p>* Thời cơ thách thức khi Việt Nam tham gia ASEAN:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thời cơ: Tạo cơ hội cho Việt Nam giao lưu, hợp tác trao đổi với các nước trong khu vực... 	0,5
<ul style="list-style-type: none"> Thách thức: Nếu không nắm bắt thời cơ chuyển giao công nghệ → tụt hậu xa hơn; hoà tan mất bản sắc dân tộc.... 	0,5

Câu 7: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
<p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa. 	0,25
<ul style="list-style-type: none"> Đàn áp phong trào công nhân, phong trào giải phóng dân tộc, chống lại phong trào hòa bình và thiết lập sự thống trị trên toàn thế giới. 	0,5
<ul style="list-style-type: none"> Không ché và nô dịch các nước đồng minh của Mĩ. 	0,25
<p>* Biện pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phát động “chiến tranh lạnh”, chạy đua vũ trang, phát triển lực lượng, lập các khối quân sự... 	0,5
<ul style="list-style-type: none"> Phát động các cuộc chiến tranh xâm lược, can thiệp vũ trang, tổ chức đảo chính, lật đổ... 	0,25
<ul style="list-style-type: none"> Thông qua viện trợ kinh tế, dùng đồng đô la, viện trợ quân sự,... để can thiệp, xâm nhập các nước. 	0,25
<p>* Nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mĩ có tham vọng rất lớn, muốn làm bá chủ thống trị toàn thế giới,... 	0,5
<ul style="list-style-type: none"> Khả năng đạt được các tham vọng rất hạn chế,... (do những nhân tố chủ quan, khách quan...) 	0,5

----HẾT----